

C.TY CP SADICO CẦN THƠ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 25 / SADICO.2017
V/v công bố thông tin
Báo cáo thường niên năm 2016

Cần Thơ, ngày 30 tháng 03 năm 2017

Kính gửi: Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà nội

1. Tên Công ty : **Công Ty Cổ Phần SADICO Cần Thơ**
2. Mã chứng khoán : **SDG**.
3. Địa chỉ trụ sở chính : 366E Cách Mạng Tháng Tám, Phường Bùi Hữu Nghĩa, Quận Bình Thủy, Thành Phố Cần Thơ.
4. Điện thoại : 0710 3884354 Fax : 0710 3821141
5. Người thực hiện công bố thông tin : Ông Nguyễn Phú Thọ.
6. Nội dung của thông tin công bố :
- Báo cáo thường niên năm 2016.
7. Địa chỉ website đăng tải toàn bộ nội dung thông tin công bố
www.sadico.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như trên
- Website Công Ty
- Lưu: HC ,PTCKTK



Nguyễn Phú Thọ

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN SADICO CẦN THƠ

Năm 2016

I. THÔNG TIN CHUNG :

1. Thông tin khái quát

- Tên công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN SADICO CẦN THƠ
- Tên tiếng Anh : SADICO CANTHO JOINT STOCK CORPORATION
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1800155452 (số cũ là 5703000320) đăng ký lần đầu ngày 27 tháng 06 năm 2007. Đăng ký thay đổi lần 4 ngày 05/02/2016.
- Vốn điều lệ : 64.999.970.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 92.223.720.026 đồng
- Địa chỉ : 366E, CMT 8, P. Bùi Hữu Nghĩa, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ.
- Điện thoại : 0710.3884354
- Fax : 0710.3821141
- Email : sadicocantho@hcm.vnn.vn
- Webside : www.sadicocantho.com.vn
- Mã cổ phiếu : SDG
- Biểu tượng công ty :



Quá trình hình thành và phát triển :

- Việc thành lập : Công ty Cổ Phần SADICO Cần Thơ được chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước sang công ty cổ phần theo Quyết định số : 2895/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2006 của Ủy Ban Nhân Dân TP. Cần Thơ v/v phê duyệt Phương án và chuyển Công Ty Sản Xuất Kinh Doanh Vật Liệu Xây Dựng TP. Cần Thơ (SADICO) thành công ty cổ phần và chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01 tháng 07 năm 2007.

- Công ty tiến hành tổ chức Đại hội đồng cổ đông thành lập ngày 16 tháng 06 năm 2007.

- Niêm yết :

+ Ngày 22/12/2009, cổ phiếu của Công ty chính thức được niêm yết và giao dịch trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội với mã chứng khoán là SDG. Số lượng cổ phiếu niêm yết là : 5.000.000 cổ phiếu.

+ Ngày 08/10/2010, cổ phiếu niêm yết bổ sung của Công ty chính thức được niêm yết và giao dịch trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội. Số lượng cổ phiếu niêm yết bổ sung là 1.499.997 cổ phiếu.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh :

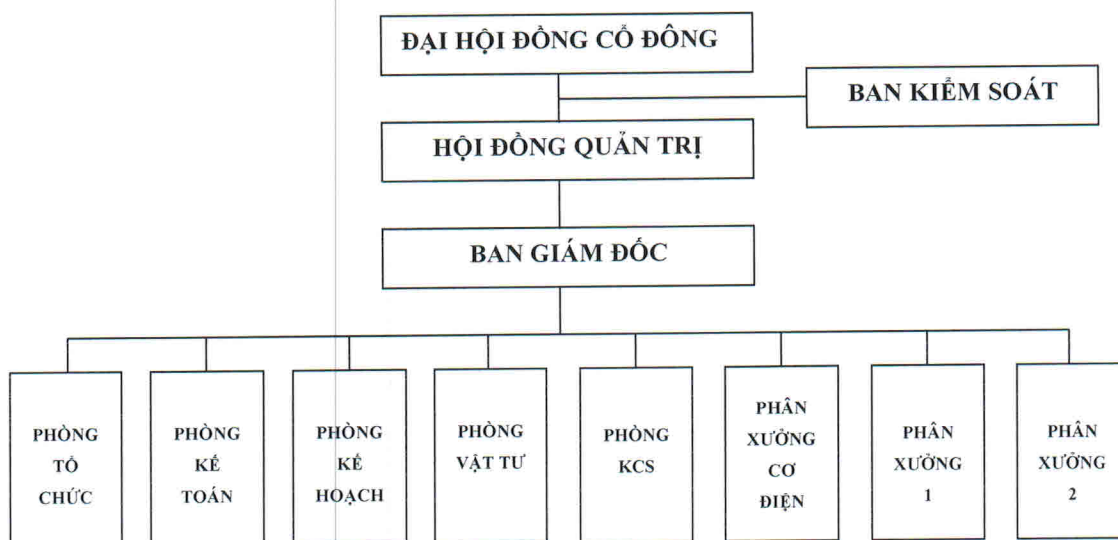
- Ngành nghề kinh doanh : sản xuất bao bì, vải dệt từ plastic; Sản xuất bao bì từ giấy; Kinh doanh VLXD; Ủy thác xuất nhập khẩu; Đầu tư kinh doanh bất động sản; In ấn; Kinh doanh, xuất nhập khẩu máy móc, thiết bị và phụ tùng ngành in, sau in và máy móc, thiết bị phụ tùng máy khác; Kinh doanh bao bì, nhựa, giấy, phụ gia và hóa chất ngành nhựa các loại.

- Tình hình hoạt động : hoạt động sản xuất kinh doanh chủ yếu của công ty là sản xuất bao bì đựng xi măng các loại, cuộn dệt các loại. Đầu tư tài chính tại các công ty sản xuất xi măng như : Công Ty Cổ Phần Xi Măng Tây Đô, Công Ty Cổ Phần Xi Măng Hà Tiên, Công ty Cổ Phần Xi Măng Hà Tiên Kiên Giang.

- Địa bàn kinh doanh : TP. Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Hà Tiên, Đồng Nai, Bình Dương

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý :

a)- Cơ cấu tổ chức công ty :



b)- Công ty liên kết

Công Ty Cổ Phần Xi Măng Tây Đô

- Địa chỉ : Km 14, P. Phước Thới, Q. Ô Môn, TP. Cần Thơ.

- Ngành nghề hoạt động : sản xuất xi măng và các vật liệu kết dính khác. Kinh doanh vật tư, nguyên liệu phục vụ sản xuất xi măng. Sản xuất kinh doanh các sản phẩm từ xi măng và vật liệu xây dựng. Xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, cầu đường và các công trình hạ tầng kỹ thuật. San lấp mặt bằng. Kinh doanh bất động sản, địa ốc. Vận chuyển hàng hóa đường bộ và đường thủy.

- Vốn điều lệ : 76.000.000.000 đồng
- Số lượng cổ phần sở hữu : 3.661.150 cổ phần.
- Tỷ lệ cổ phần sở hữu : 48,17 %.

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty : huy động và sử dụng vốn có hiệu quả trong việc sản xuất kinh doanh vỏ bao xi măng và các lĩnh vực khác nhằm phục vụ lợi ích cho các cổ đông, nhà đầu tư và khách hàng, tạo việc làm ổn định và thu nhập hợp lý cho người lao động, đóng góp cho ngân sách nhà nước và phúc lợi cho xã hội.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn : tập trung sản xuất và phát triển vỏ bao đựng xi măng theo chiều sâu, nâng cao sản lượng và cải tiến chất lượng tạo sản phẩm bao bì thân thiện với môi trường.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của công ty : Cam kết “Vì thế hệ tương lai – chung tay cùng cộng đồng gìn giữ môi trường xanh-sạch-đẹp”. Tham gia và hưởng ứng các “Chương trình phúc lợi xã hội” là trách nhiệm cao cả, là nghĩa vụ đối với xã hội và cũng là nét đẹp văn hóa truyền thống của SADICO Cần Thơ.

II. Tình hình hoạt động trong năm :

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh :

Năm 2016, kinh tế Việt Nam đã trải qua nhiều biến động. Tốc độ tăng trưởng GDP không đạt chỉ tiêu đề ra. Theo số liệu Tổng Cục Thống Kê, năm 2016 GDP tăng 6,21% so với năm 2015 – Mặc dù không đạt mục tiêu tăng trưởng là 6,7%, nhưng nói chung, năm qua nền kinh tế Việt Nam có nhiều mặt phát triển tích cực. Diễn hình là khu vực công nghiệp và xây dựng có mức tăng trưởng khá tốt.

Theo thông tin từ Hiệp Hội xi măng Việt Nam : năm 2016 tổng sản lượng tiêu thụ xi măng đạt 75,2 triệu tấn, tăng 3,5% so với 2015 (trong đó: tiêu thụ nội địa ~ 60 triệu tấn, tăng 6,2%). Tuy nhiên, lượng cung vẫn vượt cầu khoảng 20 – 25%. Dẫn đến sức cạnh tranh kinh doanh trong ngành xi măng vô cùng khó khăn và phức tạp.

Nhờ SADICO quyết định kịp thời đổi mới thiết bị công nghệ hiện đại, khai thác tối đa tiêu thụ sản phẩm truyền thống kết hợp sản phẩm hiện đại. Song song, mở rộng thành công một số thị trường mới. Năm 2016, ghi nhận một chuỗi thắng lợi liên tục 10 năm (2007 – 2016). Đặc biệt, năm 2016 SADICO đạt sản lượng cao nhất, doanh thu cao nhất và lợi nhuận lớn nhất.

Sau đây, SADICO xin trình bày một số vấn đề phát sinh có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm nay.

*** Một số khó khăn :**

- Giá nguyên liệu đầu vào : Cả năm giá hạt nhựa tăng liên tục và bất thường do ảnh hưởng tình hình chính trị và giá dầu thế giới, tỷ giá ngoại tệ cũng biến động tăng... Biên độ giá nhựa tăng rất lớn (giá tháng 1/2016 : 23,5 triệu đồng/tấn; tháng 7/2016 : 26,4 triệu đồng/tấn; tháng 12/2016 : 28,1 triệu đồng/tấn). Trong khi đó, giá bán đầu ra liên tục bị giảm do thị trường tiêu thụ bao bì cạnh tranh giành thị phần.

- Thị trường kinh doanh : Các nhà máy bao dán tiếp tục mở rộng đầu tư thêm thiết bị. Tính riêng phía Nam, tổng công suất thiết kế cung vượt cầu khoảng 40%. Dẫn đến ngành bao bì xi măng cạnh tranh hết sức gay gắt và khốc liệt, biện pháp giảm giá và nâng thêm chất lượng là sự lựa chọn “sống còn của doanh nghiệp”

- Về tài chính : Do toàn bộ thiết bị đầu tư từ nguồn vốn vay Ngân Hàng nên chi phí tài chính năm 2016 tăng lên 7,0361 tỷ đồng, tăng 60,55% so với năm 2015.

Một số khó khăn lớn như SADICO trình bày trên đây, đã gây nhiều bất lợi đến giá thành sản xuất. Nhờ SADICO xác định đúng “giai đoạn giao thời” giữa sản phẩm truyền thống và hiện đại nên quyết định khai thác nhanh mục tiêu 2016 : “Kinh doanh đa dạng hóa sản phẩm - bao xi măng, bao gạo, bao cám, bao thức ăn, cuộn dệt xuất khẩu...” Sau đây, SADICO xin trình bày 3 giải pháp lớn vượt khó :

2. Tổ chức và nhân sự :

- Danh sách Ban điều hành :

Stt	Họ & tên	Chức vụ	Năm sinh	Quê quán	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Phú Thọ	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng GD	1960	Vĩnh Long	Kỹ sư thủy nông
2	Ông Nguyễn Văn Cường	Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng GD	1963	Huế	Kỹ sư điện- điện tử
3	Bà Dương Thị Quỳnh Giao	Kế toán trưởng	1974	Cần Thơ	Cử nhân kinh tế

- Thay đổi trong Ban điều hành : không có

- Số lượng cán bộ, nhân viên : 360 người.

- Chính sách đối với người lao động :

+ Đảm bảo thực hiện việc ký hợp đồng lao động, trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bồi dưỡng độc hại, bảo hiểm tai nạn con người, khám sức khỏe định kỳ và các quyền lợi khác theo đúng Luật.

+ Thực hiện : đúng chế độ lương, thưởng và tiền lương tháng 13 cho người lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án :

- Các khoản đầu tư lớn : trong năm 2016, công ty đã đầu tư 01 máy dán, 01 máy in, 01 máy tạo sợi và 16 máy dệt.

- Các công ty liên kết :

Công Ty Cổ Phần Xi Măng Tây Đô

- Địa chỉ : Km 14, P. Phước Thới, Q. Ô Môn, TP. Cần Thơ.

- Ngành nghề hoạt động : sản xuất xi măng và các vật liệu kết dính khác. Kinh doanh vật tư, nguyên liệu phục vụ sản xuất xi măng. Sản xuất kinh doanh các sản phẩm từ xi măng và vật liệu xây dựng. Xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, cầu đường và các công trình hạ tầng kỹ thuật. San lấp mặt bằng. Kinh doanh bất động sản, địa ốc. Vận chuyển hàng hóa đường bộ và đường thủy.

- Vốn điều lệ : 76.000.000.000 đồng

- Số lượng cổ phần sở hữu : 3.661.150 cổ phần.

- Tỷ lệ cổ phần sở hữu : 48,17 %.
- Năm 2016 cổ tức dự kiến : 20% bằng tiền.

4. Tình hình tài chính :

a) Tình hình tài chính :

STT	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	(%) tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	189.225.042.741	238.387.006.294	125,98
2	Doanh thu thuần	303.344.208.977	334.932.744.539	110,41
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	14.738.074.845	16.160.750.395	109,65
4	Lợi nhuận khác	4.130.629.420	2.145.596.307	51,94
5	Lợi nhuận trước thuế	18.868.704.265	18.306.346.702	97,02
6	Lợi nhuận sau thuế	16.330.768.904	14.690.746.129	89,96
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	79,60	88,49	111,16

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu :

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
- Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,08	0,73
- Hệ số thanh toán nhanh	0,66	0,40
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,51	0,61
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,05	1,58
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
- Vòng quay hàng tồn kho	7,72	8,00
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,60	1,40
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,05	0,04
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,18	0,16
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,09	0,06
- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh Doanh /Doanh thu thuần	0,05	0,05

5. Cơ cấu cổ đông :

a) Cổ phần :

- Tổng số cổ phần đang lưu hành đến 31/12/2016 : 6.499.997 cổ phần.
- Tổng số cổ phần thường đang lưu hành đến 31/12/2016 : 6.499.997 cổ phần.
- Tổng số cổ phần chuyển nhượng tự do : 6.499.997 cổ phần.
- Tổng số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng : không có.
- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2016 : 14.188 đồng/cổ phiếu.

b)- Cơ cấu cổ đông :

STT	Cổ đông	Đầu năm		Cuối năm		Thay đổi %
		Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Phân theo cổ đông trong nước, ngoài nước :					
	- Cổ đông trong nước	6.499.597	99,99	6.492.197	99,88	(0,11)
	- Cổ đông ngoài nước	400	0,01	7.800	0,12	0,11
	Cộng	6.499.997	100,00	6.499.997	100,00	0,00
2	Phân theo cổ đông lớn, nhỏ :					
	- Cổ đông lớn	5.198.190	79,97	5.683.950	87,45	7,47
	- Cổ đông nhỏ	1.301.807	20,03	816.047	12,55	(7,47)
	Cộng	6.499.997	100,00	6.499.997	100,00	0,00
3	Phân theo cổ đông tổ chức, cá nhân :					
	- Cổ đông tổ chức	5.204.080	80,06	5.211.730	80,18	0,12
	- Cổ đông cá nhân	1.295.917	19,94	1.288.267	19,82	(0,12)
	Cộng	6.499.997	100,00	6.499.997	100,00	(0,00)
4	Phân theo cổ đông nhà nước, cổ đông khác :					
	- Cổ đông nhà nước	1.689.700	26,00	1.689.700	26,00	0,00
	- Cổ đông khác	4.810.297	74,00	4.810.297	74,00	0,00
	Cộng	6.499.997	100,00	6.499.997	100,00	0,00

c)- Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu : không có.

d)- Giao dịch cổ phiếu quỹ : không có.

e)- Các chứng khoán khác : không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty :

6.1- Quản lý nguồn nguyên vật liệu :

a)- Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của công ty trong năm : 9.335.168 kg nguyên vật liệu các loại.

b)- Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của công ty : không có

6.2- Tiêu thụ năng lượng :

a)- Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp : năng lượng tiêu thụ chủ yếu phục vụ công tác sản xuất. Lượng điện tiêu thụ năm 2016 khoảng 9 triệu kWh.

b)- Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả : không có

c)- Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng : không có

6.3- Tiêu thụ nước :

a)- Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng : công ty sử dụng nguồn nước được cung cấp từ Công ty cấp nước TP. Cần Thơ, lượng nước trung bình tiêu thụ hàng năm khoảng 12.000 m³. Lượng nước này chủ yếu được sử dụng cho nhu cầu sinh hoạt hàng ngày của người lao động.

b)- Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng : không có

6.4- Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường :

a)- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường : không có

b)- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường : không có

6.5- Chính sách liên quan đến người lao động :

a)- Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động : đến ngày 31/12/2016, tổng số lao động toàn công ty là : 360 người. Thu nhập bình quân : 8.858.000 đồng/người/tháng.

b)- Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động : thực hiện đúng nội dung Hợp đồng lao động, Thỏa ước lao động tập thể đã ký kết giữa người sử dụng lao động và người lao động. Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định của pháp luật : trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bồi dưỡng độc hại, bảo hiểm tai nạn con người, khám sức khỏe định kỳ và các quyền lợi khác...

c)- Hoạt động đào tạo người lao động :

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm : 312 giờ. Chất lượng lao động luôn được công ty quan tâm, chú trọng thông qua việc tuyển dụng, đào tạo và tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho người lao động.

6.6- Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Trong năm qua, công ty đã tham gia công tác xã hội như tài trợ giáo dục, tài trợ xây nhà tình nghĩa, nhà nhân ái, tài trợ y tế và các tài trợ khác cho địa phương với tổng số tiền là 245 triệu đồng.

III. Báo cáo của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh :

1.1- Từ sản xuất kinh doanh :

SADICO đã thực hiện 03 giải pháp lớn trong hoạt động sản xuất kinh doanh :

- **Thị trường** : Quyết tâm thành công “mục tiêu đa dạng hóa sản phẩm”, tranh thủ khai thác thiết bị cũ song song quyết liệt mở rộng và phát triển thị trường sản phẩm hiện đại. Từ lúc cổ phần hóa đến nay, SADICO đạt mức sản lượng tiêu thụ cao nhất 75.471.769 sản phẩm đạt 137,22% so với chỉ tiêu đề ra và doanh thu đạt giá trị cao nhất 334,932 tỉ đồng đạt 150,87% so với chỉ tiêu Hội Đồng Quản Trị đề ra.

- **Sản xuất**: Nhanh chóng đổi mới-tích hợp và nâng cấp mô hình quản lý sản xuất mới theo hướng chuyên môn hóa, chuyên nghiệp hóa... Cán bộ kỹ thuật nhanh chóng làm chủ được thiết bị công nghệ hiện đại nhất trên thế giới. Các qui trình sản xuất được kiểm soát nghiêm ngặt từ đầu vào đến đầu ra, chi phí sản xuất thấp nhất, tiết giảm điện năng, nhân công, phế liệu, phế phẩm... Giá thành sản xuất tối ưu, năm nay hoạt động sản xuất kinh doanh SADICO thành công lớn, có lợi nhuận cao nhất 17,419 tỷ, đạt 248,85%.

- **Đầu tư thiết bị**: Tính toán đúng thời điểm, giảm chi phí tài chính, Công ty nhanh chóng tiếp tục đầu tư thêm 1 số thiết bị hiện đại : 8 máy dệt đưa vào sử dụng tháng 4/2016; 1 máy in tháng 7/2016 ; 1 máy tạo sợi tháng 7/2016; 8 máy dệt tháng 10/2016 và 1 máy dãn đưa vào sử dụng tháng 12/2016. Cuối năm 2016, SADICO đã hoàn tất việc đầu tư thiết bị đồng bộ, công nghệ BSW/Đức - nâng tổng công suất thiết kế lên 80 triệu bao dãn/năm.

Nhờ định hướng đúng xu thế tương lai thị trường sẽ thay đổi và phát triển rất nhanh ximăng sử dụng bao dãn và nhờ tinh thần đoàn kết của tập thể SADICO - quyết tâm vượt qua khó khăn, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao phó. Sau đây, SADICO xin báo cáo tóm tắt kết quả sản xuất kinh doanh 2016 như sau :

a)- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 so với kế hoạch :

Số TT	CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ	KẾ HOẠCH NĂM 2016	THỰC HIỆN NĂM 2016	So Sánh TH/KH
1	- Sản lượng sản xuất (bao)	55.000.000	76.766.757	139,58%
2	- Sản lượng tiêu thụ (bao)	55.000.000	75.471.822	137,22%
3	- Tổng doanh thu (đồng)	222.000.000.000	334.932.744.539	150,87%
4	- Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN	15.000.000.000	18.306.346.702	122,04%
	1. LN từ SXKD	7.000.000.000	17.419.207.982	248,85%
	2. LN từ đầu tư tài chính (*)	8.000.000.000	887.138.720	11,09%
5	- Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	13.600.000.000	14.690.746.129	109,14%
6	- Nộp ngân sách	5.973.000.000	10.235.834.415	171,37%
7	- Lương b/q (đồng/người/tháng)	5.500.000	8.858.027	161,06%
8	- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)	1.855 đ/cp	1.963 đ/cp	105,82%
9	- Lợi nhuận sau thuế/VĐL (ROE)	20,92 %	22,60 %	108,03%

b)- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 so với năm 2015 :

Số TT	CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ	KẾT QUẢ 2016	KẾT QUẢ 2015	So Sánh 2016/2015
1	- Sản lượng sản xuất (bao)	76.766.757	62.397.090	123,03%
2	- Sản lượng tiêu thụ (bao)	75.471.822	63.355.206	119,12%
3	- Tổng doanh thu (đồng)	334.932.744.539	303.344.208.977	110,41%

4	- Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN 1. LN từ SXKD 2. LN từ đầu tư tài chính	18.306.346.702 17.419.207.982 887.138.720	18.868.704.265 10.881.844.265 7.986.860.000	97,02% 160,08% 11,11%
5	- Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	14.690.746.129	16.330.768.904	89,96%
6	- Nộp ngân sách	10.235.834.415	9.396.522.347	108,93%
7	- Lương b/q (đồng/người/tháng)	8.858.027	7.023.322	126,12%
8	- Chi phí tài chính	7.145.583.813	4.418.894.904	161,71%
9	- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)	1.963 đ/cp	2.260 đ/cp	86,86%
10	- Lợi nhuận sau thuế/VLĐ (ROE)	22,60 %	25,12 %	89,97%

1.2- Từ đầu tư tài chính :

Năm 2016, ngành xi măng có tăng trưởng. Lượng xi măng tiêu thụ nội địa ~ 60 tấn, mức tiêu thụ cao nhất trong 6 năm trở lại đây. Song song, mặt thuận lợi khác là nguồn nguyên liệu clinker có giá rất tốt, ổn định... Tuy nhiên, áp lực đầu ra rất căng thẳng do thị trường cạnh tranh khốc liệt vì có nhiều nhà máy nâng cấp, mở rộng công suất nên trong năm giá bán xi măng phải nhiều lần điều chỉnh giảm giá để giữ thị phần.

Các nhà máy xi măng có Ban Lãnh Đạo rất giỏi, định hướng chiến lược kinh doanh linh động. Phát huy tối đa các lợi thế, như : Thương hiệu mạnh-chất lượng uy tín, không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm, thị phần kinh doanh bền vững, quan hệ khách hàng tốt và nhiều chính sách bán hàng hấp dẫn : hỗ trợ tài chính, giá chiết khấu, chính sách khuyến mãi.... Kết quả năm 2016, các đơn vị đầu tư tài chính đều thắng lợi lớn.

Sau đây, SADICO xin tóm tắt kết quả cổ tức thu về từ hoạt động đầu tư tài chính bên ngoài như sau :

Tên đơn vị	Giá trị theo sổ sách	Giá trị theo mệnh giá	Cổ tức 2015 (trả 2016)	Cổ tức 2016 (%)	Cổ tức 2016
1- Cty CP XM Tây Đô	42.291.820.004	36.611.500.000		20%	7.322.300.000
2- Cty CPXM HT-KG	1.550.893.958	1.400.000.000	359.458.720	40%	560.000.000
3- Cty CPXM Hà Tiên	2.682.621.200	2.638.400.000	527.680.000	35%	923.440.000
Tổng Cộng	46.525.335.162	40.649.900.000	887.138.720		8.805.740.000

Cổ tức năm 2016 của Cty CP Xi măng Tây Đô, Cty CP XM Hà Tiên Kiên Giang, Cty CP XM Hà Tiên sẽ chuyển về SADICO trong năm 2017.

Như vậy: Năm 2016 tổng giá trị cổ tức SADICO thu được là : 8.805.740.000 đ.
(đạt 110 % so với chỉ tiêu lợi nhuận đầu tư tài chính năm 2016 đã đề ra)

* **Thực hiện hài hòa lợi ích :**

- **Đối với nhà đầu tư :** SADICO cam kết bảo toàn đồng vốn, luôn tôn trọng giá trị góp vốn của nhà đầu tư, triển khai các chương trình sử dụng đồng vốn đúng mục đích, có hiệu quả, bảo đảm hàng năm giá trị cổ phiếu có tăng trưởng, mức chia cổ tức đầy đủ, đúng hạn. Cụ thể như sau :

+ Chia cổ tức năm 2016 : 20% (bằng tiền mặt)

+ Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) : 1.963 đồng/cp, đạt 105,77 % so với kế hoạch

- **Đối với nhà nước** : SADICO nghiêm túc tuân thủ hoạt động kinh doanh trên nền tảng luật pháp hiện hành, công khai, minh bạch. Đánh giá hành động đóng thuế là trách nhiệm, là nghĩa vụ, là quyền lợi của doanh nghiệp. Cụ thể, thực hiện trong năm 2016 : Nộp ngân sách 10.235.834.415 đồng, đạt 171,37 % so với kế hoạch

- **Đối với người lao động** : SADICO sẵn sàng cung cấp mọi nguồn lực, tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp để tất cả CB.CNV đều bình đẳng, tự tin, thể hiện năng lực, tư duy, sáng tạo của mình ở mức độ cao nhất. Những giá trị sáng kiến, cải tiến, những thành tích lao động xuất sắc được tuyên dương, khen thưởng kịp thời. SADICO định hướng một doanh nghiệp phát triển bền vững song song nguồn nhân lực được chia sẻ, hài hòa lợi ích vật chất và tinh thần. Đề cao trách nhiệm của lãnh đạo - luôn tìm thêm nhiều việc làm, tạo sự ổn định cho CB.CNV an tâm công tác, gắn bó lâu dài với công ty. Cụ thể :

+ Năm 2016 thu nhập bình quân của CB.CNV : 8.858.027 đồng/người/tháng

4- Đối với phúc lợi cộng đồng : Là một đơn vị sản xuất, SADICO duy trì Hệ thống quản lý môi trường ISO 14001. Cam kết “Vì thế hệ tương lai - chung tay cùng cộng đồng gìn giữ môi trường xanh-sạch-đẹp”. Bên cạnh đó, hằng năm SADICO có tham gia, hưởng ứng nhiều “chương trình phúc lợi xã hội” – Đây là trách nhiệm cao cả, là nghĩa vụ đối với xã hội và cũng là nét đẹp văn hóa truyền thống của SADICO. Cụ thể, thực hiện trong năm 2016 :

+ Chi tài trợ giáo dục, hỗ trợ Quỹ khuyến học, các chương trình phúc lợi xã hội : 245.000.000 đồng

* Bảng phân phối lợi nhuận năm 2016

DIỄN GIẢI	KẾ HOẠCH TRONG ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG		THEO THỰC TẾ	
	TỶ LỆ	SỐ TIỀN	TỶ LỆ	SỐ TIỀN
I- Vốn điều lệ		64.999.970.000		64.999.970.000
II- Tỷ lệ cổ tức / Vốn điều lệ		20 %		20 %
III- Lợi nhuận trước thuế 2016		15.000.000.000		18.306.346.702
IV- Thuế TNDN 2016		1.400.000.000		3.615.600.573
V- Lợi nhuận sau thuế 2016		13.600.000.000		14.690.746.129
VI- Lợi nhuận để lại các năm trước		6.428.326.617		6.428.326.617
VII- Tổng lợi nhuận chưa phân phối		20.028.326.617		21.119.072.746
1- Chia cổ tức (20%/VĐL)		12.999.994.000		12.999.994.000
2- Quỹ đầu tư phát triển	20 %	2.720.000.000	20 %	2.938.149.226
3- Quỹ phúc lợi	5 %	680.000.000	5 %	734.537.306
4- Quỹ khác		854.000.000		1.194.180.370
Trong đó : + Tiền thù lao HĐQT		504.000.000		504.000.000

+ Tiền thưởng TGD : (5% lợi nhuận sau thuế từ SXKD)		350.000.000		690.180.370
VIII- Tổng lợi nhuận đã phân phối		17.253.994.000		17.866.860.902
IX- Lợi nhuận để lại đến 31/12/2016		2.774.332.617		3.252.211.844
X- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đ/cp)		1.856		1.963
XI- Lợi nhuận sau thuế/VLĐ (%)		20,92		22,60

2. Tình hình tài chính :

a)- Tình hình tài sản : tất cả các tài sản được quản lý và sử dụng hiệu quả.

b)- Tình hình nợ phải trả : Tình hình nợ phải trả của công ty chủ yếu là các khoản nợ vay ngắn hạn và dài hạn. Công ty không vay ngoại tệ nên ảnh hưởng chênh lệch của tỷ giá hối đoái đến kết quả kinh doanh không đáng kể.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý : không có

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai :

Từ 1/1/2017, thuế nhập khẩu nguyên liệu nhựa tăng lên 3% (tăng 300% so với năm 2016)

1/1/2017, tỷ giá đô la Mỹ tăng lên 22.790 đ/USD (tăng 1,5% so với năm 2016) và theo dự báo Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam trong năm tỷ giá đô la Mỹ sẽ tiếp tục tăng.

Tháng 1/2017, giá nguyên liệu hạt nhựa tăng lên 7 triệu đồng/tấn (tăng 29,8% so với đầu năm 2016) và xu thế giá nhựa PP còn tiếp tục tăng lên trong năm do tình hình biến động giá dầu thô trên thị trường thế giới.

Dự đoán, năm 2017 nhu cầu tiêu thụ bao bì ximăng không tăng. Ngược lại, lượng cung tăng thêm vì năm 2017 có một số nhà máy bao bì tiếp tục đầu tư mới thiết bị công nghệ bao dán.

Niên hạn 2015-2016, Công ty đầu tư mới thiết bị \approx 100 tỷ đồng, nguồn vốn 100% vay Ngân Hàng. Vì vậy, năm 2017, SADICO chịu áp lực lớn nhất về việc trả nợ gốc và lãi vay.

Dự báo, năm 2017 SADICO sẽ gặp nhiều khó khăn từ các nguyên nhân trên góp phần làm tăng giá thành sản xuất và sức ép cạnh tranh giá bán từ các đối thủ lớn. Bằng nhiều giải pháp tích cực, SADICO cố gắng nỗ lực vượt lên khó khăn và quyết tâm phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao phó.

Ngày nay, việc lựa chọn và sử dụng sản phẩm bao bì ximăng theo hướng “tiêu dùng xanh” – là một nhu cầu thiết yếu. Bởi vì, sản phẩm được đánh giá thân thiện với môi trường, không gây hại cho sức khỏe con người, tiết kiệm chi phí điện, nguyên liệu và phù hợp cho việc cơ giới hóa vận chuyển, bốc xếp... Vì vậy, “ximăng sử dụng 100% bao dán là một sự quyết định đúng đắn nhất”. Năm bắt được xu thế này, lãnh đạo SADICO đã quyết liệt nhanh chóng – Cơ cấu toàn bộ qui mô sản xuất hiện đại hóa. Cụ thể : Kể từ tháng 1/2017 SADICO chỉ sản xuất duy nhất 1 loại sản phẩm “bao dán”.

Để đáp ứng nhu cầu đổi mới và phát triển của thị trường – Cuối năm 2016, SADICO đã “tái cấu trúc doanh nghiệp”, đổi mới toàn bộ qui trình sản xuất, giảm biên chế khoảng 120 người nhưng vẫn giữ được tổng năng lực sản xuất lên 80 triệu bao dán/năm, Hiện nay, tại thị trường Việt Nam SADICO là đơn vị duy nhất có đồng bộ

thiết bị tiêu chuẩn kỹ thuật công nghệ cao của Hãng BSW-Winmoeller Đức, nhà sản xuất hiện đại nhất trên thế giới.

Năm 2017, SADICO nỗ lực xây dựng hình ảnh mới - khác biệt. Khác biệt về nguồn nhân lực chuyên môn, chuyên nghiệp có kinh nghiệm > 25 năm về ngành bao bì và khác biệt về nguồn thiết bị đồng bộ hiện đại nhất. Với những lợi thế này, SADICO quyết tâm-thành công chiến lược kinh doanh “giành thế chủ động trên thương trường”

CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU	KẾ HOẠCH NĂM 2017
1- Vốn điều lệ	64.999.970.000
2- Tỷ lệ cổ tức / vốn điều lệ	20 %
3- Sản lượng sản xuất	50.000.000 bao
4- Sản lượng tiêu thụ	50.000.000 bao
5- Tổng doanh thu	187.000.000.000
6- Lợi nhuận trước thuế	14.000.000.000
* LN từ SXKD	6.000.000.000
* LN từ đầu tư tài chính	8.000.000.000
7- Thuế TNDN	1.200.000.000
8- Lợi nhuận sau thuế	12.800.000.000
* LN từ SXKD	4.800.000.000
* LN từ đầu tư tài chính	8.000.000.000
9- Lợi nhuận để lại các năm trước	3.252.211.844
10- Tổng lợi nhuận chưa phân phối	16.052.211.844
a- Chia cổ tức (20%/VĐL)	12.999.994.000
b- Quỹ đầu tư phát triển	10% 1.280.000.000
c- Quỹ phúc lợi	5% 640.000.000
d- Quỹ khác	877.776.000
Trong đó :	
* Tiền thù lao	637.776.000
+ HĐQT : 8.858.000 đ/ng/tháng	425.184.000
+ BKS + TK : 4.429.000 đ/ng/tháng	212.592.000
* Tiền thưởng TGD : 5% lợi nhuận sau thuế từ SXKD	240.000.000
11- Tổng lợi nhuận đã phân phối	15.797.770.000
12- Lợi nhuận để lại năm nay (2017)	254.441.844

<p>13- Các chỉ số tài chính :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) - Lợi nhuận sau thuế / VĐL 	<p>1.736 đồng/cp</p> <p>19,69 %</p>
--	-------------------------------------

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán : không có vì ý kiến kiểm toán là ý kiến chấp nhận toàn phần.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty :

a)- Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường : công ty đã có những chỉ đạo và quyết sách phù hợp, đáp ứng tốt các qui định của pháp luật và trách nhiệm của công ty đối với môi trường, xã hội.

b)- Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động : công ty luôn có những cải tiến về chính sách tiền lương, phúc lợi xã hội nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

c)- Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương : công ty luôn là đơn vị hỗ trợ tích cực cho các hoạt động, chương trình từ thiện của tại địa phương đặt trụ sở cũng như các địa phương khác trên cả nước.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của công ty :

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty :

- Năm 2016 kinh tế Việt Nam trải qua nhiều biến động ,GDP không đạt chỉ tiêu đề ra 6,7%. Môi trường kinh doanh tiếp tục khó khăn. Ngành xi măng cạnh tranh gay gắt trong khâu tiêu thụ do cung vượt cầu 20 – 25% ảnh hưởng bất lợi cho các nhà cung cấp bao bì. Giá nguyên liệu đầu vào tăng liên tục, tỉ giá ngoại tệ biến động tăng trong khi giá bán bao bì ngày càng giảm do cạnh tranh gay gắt khốc liệt. HĐQT đã có những định hướng đúng, tập trung lãnh đạo và giám sát toàn diện hoạt động sản xuất kinh doanh của Công Ty, đầu tư thiết bị đúng thời điểm, đồng bộ. Động viên và hỗ trợ tối đa các nguồn lực, phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, đoàn kết trách nhiệm của toàn thể cán bộ công nhân, cũng như chăm lo tốt đời sống vật chất và tinh thần là các nhân tố quyết định để tiếp tục hoàn thành vượt kế hoạch sản xuất kinh doanh cao nhất , doanh thu cao nhất và đạt lợi nhuận cao nhất qua các thời kỳ.

- Về tài chính: Do toàn bộ thiết bị đầu tư từ nguồn vốn vay Ngân hàng nên chi phí tài chính năm 2016 tăng lên 7,0361 tỷ đồng, tăng 60,55% so với năm 2015. Nhưng tài sản và nguồn vốn vẫn cân đối bảo đảm, tuy suất đầu tư thiết bị mới tăng thêm chi phí nhưng tình hình tài chính luôn được đảm bảo lành mạnh.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám Đốc công ty :

- HĐQT đánh giá: Ban điều hành trong năm 2016 đã tổ chức triển khai thực hiện tốt nội dung của các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và HĐQT.

- Ban điều hành đã sáng tạo quyết định chiến lược sản xuất kinh doanh nhạy bén, linh hoạt, đầu tư nâng cấp thiết bị bao dán kịp thời theo hướng chuyên môn hóa hiện đại hóa, làm chủ công nghệ nâng công suất bao dán lên 80 triệu bao/năm. Quyết định ngưng sản xuất bao may truyền thống, giải quyết tốt chính sách lao động dôi dư, chuẩn hóa nguồn nhân lực, tập trung sản xuất bao dán, nắm bắt công nghệ Châu Âu hiện đại. Tái cơ cấu toàn diện Công ty, tuy còn nhiều khó khăn nhưng bước đầu đạt được kết quả tốt cho thấy Ban điều hành đã nhạy bén dự báo và định hướng đúng, kết quả SXKD thắng lợi lớn, chiếm lĩnh thị trường, chất lượng bao dán ổn định, nhanh chóng tạo thế và lực mới cho SADICO trên thương trường.

- Duy trì hệ thống ISO tích hợp, hệ thống quản lý phòng thí nghiệm, các qui trình sản xuất theo hướng chuyên môn hóa, chuyên nghiệp hóa, triển khai nhiều giải pháp về kỹ thuật công nghệ, quản lý năng suất, chất lượng sản phẩm ổn định. Qui trình sản xuất được kiểm soát nghiêm ngặt từ đầu vào đến đầu ra, tiết giảm chi phí điện năng, phế liệu phế phẩm giảm dần trong định mức đã góp phần tiết kiệm chi phí, hạ giá thành, nâng khả năng cạnh tranh sản phẩm được khách hàng tín nhiệm cao.

- Trong năm, không có giao dịch kinh doanh trực tiếp từ những cá nhân HĐQT, Ban điều hành với công ty, giao dịch kinh doanh của tổ chức nơi họ làm việc với công ty được thực hiện minh bạch, đúng pháp luật và hợp đồng kinh tế, không có xung đột lợi ích giữa cá nhân HĐQT, Ban điều hành hoặc tổ chức nơi họ làm việc với công ty.

- Về thay đổi vốn chủ sở hữu của cổ đông lớn đến 31/12/ 2016 : Do thực hiện thoái vốn không thành Cổ đông lớn DATC - Công ty TNHH Mua Bán Nợ Việt Nam hiện vẫn nắm giữ 26%. Công Ty Cổ phần Xi măng Tây Đô 19,2%. Công ty TNHH Dịch vụ Tấn Sang 18,6%. Công Ty TNHH TM DV Được Lộc 16% CP, còn Lê Minh Đức bây giờ là cổ đông lớn...

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị :

Năm 2017, kinh tế trong nước chưa thấy có tín hiệu khả quan, ngành xi măng tiếp tục cung vượt cầu, xuất khẩu khó khăn, cạnh tranh gay gắt trong thị trường nội địa. Nhiều nhà máy bao bì lại tranh suất đầu tư bao dán, cạnh tranh không lành mạnh liên tục giảm giá bao bì. Giá nguyên liệu đầu vào tăng, tỷ giá ngoại tệ tăng, thuế môi trường tăng, chi phí tài chính tăng tạo nhiều áp lực cho nhiệm vụ SXKD năm 2017 đầy khó khăn thách thức. Hội đồng quản trị sẽ quyết tâm tập trung trí tuệ nghiên cứu nắm bắt kịp thời diễn biến thị trường, diễn biến vĩ mô của nền kinh tế đất nước, phê duyệt kịp thời các giải pháp giúp cho SADICO luôn dẫn đầu trình độ kỹ thuật, công nghệ bao dán và tới đây sẽ hoàn thiện chuẩn hóa thiết bị làm ra sản phẩm giá rẻ nhất chất lượng nhất cạnh tranh cao chiếm lĩnh thị trường. Năm 2017 HĐQT tiếp tục nỗ lực điều hành và quản trị công ty nhằm đem lại hiệu quả cao nhất cho nhà đầu tư, nâng cao thu nhập cho người lao động. HĐQT tin tưởng với quyết tâm cao và sự nỗ lực đoàn kết nhất trí tâm huyết của tất cả chúng ta, tin tưởng vào những thành công những nỗ lực của Ban điều hành Công Ty đã làm, cùng quyết tâm chung sức của toàn thể CB-CNV Công Ty Sadico Cần Thơ, HĐQT sẽ tiếp tục đổi mới phát triển, chỉ đạo kịp thời không ngừng tạo mọi điều kiện để Công Ty duy trì, phát triển bền vững giành thế chủ động trên thương trường.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY :

1. Hội đồng quản trị :

a)- Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị :

Stt	Họ & Tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Phú Thọ	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc
2	Ông Lê Hoàng Tuấn	Phó chủ tịch HĐQT
3	Ông Lê Ngọc Anh	Ủy viên HĐQT
4	Ông Lưu Văn Kính	Ủy viên HĐQT
5	Ông Lưu Hoàng Thanh	Ủy viên HĐQT

b)- Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị : chưa thành lập các tiêu ban.

c)- Hoạt động của Hội đồng quản trị :

Căn cứ vào chức năng, quyền hạn và nhiệm vụ đã được Điều lệ công ty và pháp luật quy định, HĐQT trong năm qua đã họp 3 phiên và đã ban hành các nghị quyết số 26 & 27 ngày 16/4/2016, nghị quyết số 28 ngày 29/7/2016 và số 29 ngày 01/11/2016 để quyết định các vấn đề liên quan đến công tác quản trị, gồm các nội dung sau :

- Đánh giá và chỉ đạo thực hiện kế hoạch SXKD hàng quý phù hợp những biến động của thị trường về sản lượng sản xuất, tiêu thụ, doanh thu và lợi nhuận, phê duyệt chi lương tháng 13 năm 2015, thưởng tết để động viên, khuyến khích CBCNV toàn Công ty.

- Thống nhất trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế theo đúng Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2015, gồm:

- + Quỹ đầu tư phát triển : 10%.
- + Quỹ phúc lợi : 5%.
- + Quỹ khác : 5,05% (thù lao & thưởng HĐQT)

- Thống nhất chia cổ tức năm 2015 là 20% VDL .

- Thống nhất cho phép Công ty đầu tư thiết bị Châu Âu trong năm 2016 gồm: 01 máy dán công suất 120 bao/phút trị giá khoảng 19,6 tỷ đồng, 01 dây chuyền máy tạo sợi công suất 630 kg/h giá 18 tỷ đồng, để nâng cao năng lực sản xuất .Đảm bảo đồng bộ thiết bị sản xuất bao dán hiện đại của Châu Âu đã đầu tư.

- Thống nhất chủ trương tái cấu trúc Công ty CP SADICO Cần Thơ trong năm 2017. Chấm dứt sản xuất bao may, tập trung sản xuất bao dán. Trên cơ sở đó giảm biên chế nhân sự phù hợp do đổi mới công nghệ.

- Thống nhất cho phép Công ty thuê đơn vị thẩm định giá để bán tài sản không cần dùng.

- Thống nhất trình ĐHCĐ tỷ lệ chia cổ tức năm 2016 là 20% trên vốn điều lệ.

- Thống nhất chi trả thù lao năm 2016 cho HĐQT, BKS và thư ký:

- + Thành viên HĐQT : 7.000.000 đồng/người/tháng
- + Thành viên BKS và thư ký : 3.500.000 đồng/người/tháng

- Thống nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam làm đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016.

- Thống nhất kết thúc nhiệm vụ của HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2 và bầu lại HĐQT, BKS nhiệm kỳ 3 (2016 – 2020).

d)- Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty : không có.

- Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm : không có.

2. Ban kiểm soát :

a)- Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát :

Stt	Họ & Tên	Chức vụ
1	Ông Trần Hữu Định	Trưởng Ban kiểm soát
2	Bà Nguyễn Thị Kim Thúy	Ủy viên
3	Ông Nguyễn Quốc Khánh	Ủy viên

b)- Hoạt động của Ban kiểm soát :

b1)- Báo cáo về giám sát tình hình hoạt động :

* Công tác quản lý của Hội đồng quản trị :

Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các buổi họp của Hội đồng quản trị công ty, qua đó giám sát công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Ban điều hành công ty.

Nhìn chung, Hội đồng quản trị công ty tổ chức họp hàng quý, đã xem xét cẩn thận báo cáo của Ban điều hành công ty, nêu ra những vấn đề cần thiết để giải quyết, thảo luận tích cực trên tinh thần trách nhiệm cao và ra nghị quyết rất cụ thể trong việc quản lý, điều hành công ty. Những vấn đề thảo luận và biểu quyết tại các cuộc họp đều thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật hiện hành và theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, được tiến hành công khai, phù hợp với chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị.

* Công tác điều hành của Tổng Giám Đốc và Ban điều hành :

- Tổng Giám Đốc quản lý, điều hành Công ty rất có trách nhiệm, năng nổ, triển khai và thực hiện Nghị quyết Hội đồng quản trị đầy đủ, kịp thời theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn. Luôn tìm biện pháp để đưa Công ty vượt qua khó khăn, đạt hiệu quả cao trong sản xuất kinh doanh.

b2)- Thẩm định báo cáo tài chính năm 2016 :

* Tổ chức công tác tài chính kế toán :

- Ban Kiểm Soát đã tiến hành kiểm tra và xác nhận tính hợp lý, hợp pháp trong quá trình điều hành hoạt động của Công ty là rất tốt.

- Công ty đảm bảo thực hiện tốt việc tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính theo đúng chuẩn mực kế toán, được Công ty Kiểm Toán thông qua.

* Tổ chức chứng từ kế toán :

- Tất cả chứng từ kế toán được công ty quản lý chặt chẽ và đưa vào lưu trữ có hệ thống theo quy định, đáp ứng tốt cho việc hạch toán và kiểm tra.

* Đánh giá kết quả kiểm soát tình hình hoạt động của công ty :

- Sau khi đã tiến hành thẩm định các báo cáo của Công ty. Ban Kiểm Soát hoàn toàn nhất trí với số liệu và kết luận của Công ty Kiểm Toán, chấp nhận đưa số liệu này vào báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông với những ý kiến nhận xét như sau:

+ Cơ cấu vốn và nguồn vốn của Công ty được cân đối hợp lý, đảm bảo đủ vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

+ Tài chính lành mạnh, thực hiện công tác bảo tồn vốn tốt.

+ Sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Đặc biệt là công tác đầu tư tài chính.

b3)- Kiến Nghị :

Đề nghị công ty chọn Công ty TNHH Kiểm Toán và Tư Vấn A&C trình đại hội quyết định kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát :

a)- Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích :

- Hội đồng quản trị :

Stt	Họ & tên	Chức vụ	Thù lao	Tiền thưởng
1	Ông Nguyễn Phú Thọ	Chủ tịch	84.000.000	144.000.000
2	Ông Lê Hoàng Tuấn	Phó Chủ tịch	84.000.000	
3	Ông Lê Ngọc Anh	Ủy viên	84.000.000	48.000.000
4	Ông Lưu Văn Kính	Ủy viên	84.000.000	96.000.000
5	Ông Lưu Hoàng Thanh	Ủy viên	84.000.000	
6	Ông Phạm Mạnh Thường	Ủy viên – miễn nhiệm ngày 24/10/2015		96.000.000
7	Ông Nguyễn Văn Cường	Ủy viên – miễn nhiệm ngày 24/10/2015		96.000.000
	Cộng		420.000.000	480.000.000

- Ban giám đốc :

Stt	Họ & tên	Chức vụ	Tiền lương	Tiền thưởng	Thù lao
1	Ông Nguyễn Phú Thọ	TGD	858.828.763	36.276.404	96.000.000
2	Ông Nguyễn Văn Cường	P.TGD	582.145.125	30.985.075	
	Cộng		1.440.973.888	67.261.479	96.000.000

- Ban kiểm soát :

Stt	Họ & tên	Chức vụ	Thù lao	Tiền thưởng
1	Ông Trần Hữu Định	Trưởng ban	28.000.000	
2	Bà Nguyễn Thị Kim Thúy	Ủy viên	28.000.000	
3	Ông Nguyễn Quốc Khánh	Ủy viên	42.000.000	
4	Ông Dương Minh Chánh	Trưởng ban – miễn nhiệm ngày 16/04/2016	14.000.000	
5	Ông Nguyễn Thanh Bình	Ủy viên – miễn nhiệm ngày 16/04/2016	14.000.000	
	Cộng		126.000.000	

b)- Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ :

STT	Họ & tên	Đầu năm		Cuối năm		Thay đổi	
		Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ %
1	Nguyễn Phú Thọ	110.630	1,70	110.630	1,70	0	0,00
1.1	Nguyễn Văn Bảy						
1.2	Ngô Thị Kim						
1.3	Nguyễn Kim Yến						
1.4	Nguyễn Thủy Văn						
1.5	Nguyễn Hoàn Song						
1.6	Nguyễn Thiện Toàn						
1.7	Nguyễn Văn Sánh						
1.8	Nguyễn Thanh Hương						
1.9	Nguyễn Bé Năm						
1.10	Nguyễn Hưng Thìn						
1.11	CTY CP XM Tây Đô	1.251.400	19,25	1.251.400	19,25	0	0,00
1.12	CTY CP XM Hà Tiên Kiên Giang						
1.13	CTY CP XM Hà Tiên						
2	Lê Hoàng Tuấn	500	0,01	400	0,01	(100)	0,00
2.1	Hà Thị Thu Thảo						
2.2	Lê Hoàng Anh Thư						
2.3	Lê Hà Minh Châu						
3	Lê Ngọc Anh	149.620	2,30	149.620	2,30	0	0,00
3.1	Phạm Bích Ngân	13.000	0,20	13.000	0,20	0	0,00
3.2	Lê Minh Đức	315.760	4,86	485.760	7,47	170.000	2,61
3.3	Lê Ngọc Ý	100	0,00	100	0,00	0	0,00
4	Lưu Hoàng Thanh	2.700	0,04	2.700	0,04	0	0,00

4.1	Lưu Văn Bé						
4.2	Lê Thị Hà						
4.3	Hứa Lệ Hồng						
4.4	Lưu Hoàng Tùng						
4.5	Lưu Tân Tài						
4.6	Lưu Thị Thuỳ Linh						
4.7	Lưu Thị Thuỳ Loan						
4.8	Lưu Hữu Thành						
4.9	Lưu Thanh Hải						
5	Lưu Văn Kính	2.600	0,04	2.600	0,04	0	0,00
5.1	Đặng Thị Thu Thuỷ						
5.2	Lưu Thế Hưng						
5.3	Lưu Khánh Linh						
5.4	Lưu Quang Thứ						
5.5	Lưu Quang Nhật						
5.6	CTY TNHH MBN Việt Nam	1.689.700	26,00	1.689.700	26,00	0	0,00
6	Nguyễn Văn Cường	30.665	0,47	30.665	0,47	0	0,00
6.1	Nguyễn Văn Gia						
6.2	Nguyễn Thị Lanh						
6.3	Nguyễn Phương Trang						
6.4	Nguyễn Cang Trường						
6.5	Nguyễn Phương Anh						
6.6	Nguyễn Thị Trúc Phương						
6.7	Nguyễn Văn Hùng						
6.8	Nguyễn Văn Vũ						
6.9	Nguyễn Văn Thắng						
6.10	Nguyễn Văn Hiền						
6.11	Nguyễn Thị Trúc Lê						
7	Dương Thị Quỳnh Giao	1.300	0,02	1.300	0,02	0	0,00
7.1	Dương Văn Bang						
7.2	Vương Minh Khai						
7.3	Lê Vĩnh Khánh						
7.4	Lê Quốc Thái						
7.5	Dương Minh Huân						
8	Trần Hữu Định	100	0,00	100	0,00	0	0,00
8.1	Trần Văn Bảy						
8.2	Trần Thị Gặp						
8.3	Nguyễn Ngọc Thuỳ						
8.4	Trần Ngọc Mỹ Hân						
8.5	Trần Vũ Huy						
8.6	Trần Thanh Hải						
8.7	Trần Ngọc Phụng						
8.8	Trần Thị Hồng Nhung						
8.9	Trần Thị Nhật Phượng						
9	Nguyễn Thị Kim Thuý	0	0,00	0	0,00	0	0,00
9.1	Lê Văn Luận						

9.2	Lê Hoàng Minh Khôi						
9.3	Lê Hoàng Minh Thư						
9.4	Nguyễn Thị Kim Liêng						
9.5	Nguyễn Kim Thoa						
9.6	Nguyễn Phước Trọng						
9.7	Nguyễn Phước Ánh						
9.8	Nguyễn Kim Loan						
9.9	Nguyễn Thị Kim Châu						
9.10	Nguyễn Thị Kim Chung						
9.11	Nguyễn Phước Vĩnh						
10	Nguyễn Quốc Khánh	0	0,00		0,00	0	0,00
10.1	Nguyễn Văn Giáo						
10.2	Tạ Thị Lục						
10.3	Nguyễn Thị Thu Hà						
10.4	Nguyễn Thị Thanh Bình						
10.5	Nguyễn Văn Thành						
10.6	Nguyễn Văn Thắng						
10.7	Nguyễn Quốc Hưng						

c)- Hợp đồng, hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ : không có

VI. Báo cáo tài chính :

Báo cáo tài chính năm 2016 đầy đủ đã kiểm toán đã được đăng trên website của Công Ty Cổ Phần SADICO Cần Thơ : www.sadicocantho.com.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN SADICO CẦN THƠ
CHI TỊCH HĐQT



Nguyễn Phú Thọ